

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

BÀI 15. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA HIẾN PHÁP VỀ CHẾ ĐỘ CHÍNH TRỊ

Thời lượng: 2 tiết (Bộ kết nối tri thức)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.

1. Về kiến thức

Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp về chế độ chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Về năng lực

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về chế độ chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Hiến pháp năm 2013.

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị nước Việt Nam.

- Năng lực đặc thù:

+ Năng lực điều chỉnh hành vi: Hiểu được trách nhiệm của công dân trong thực hiện Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị; Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong thực hiện Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị; Thực hiện nghĩa vụ tuân thủ các quy định của Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị bằng những hành vi cụ thể, phù hợp với lứa tuổi; Đồng tình, ủng hộ những thái độ, hành vi, việc làm phù hợp với quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị; Phê phán, đấu tranh với những thái độ, hành vi, việc làm vi phạm Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị.

+ Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Hiểu được một số vấn đề cơ bản của Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Bước đầu đưa ra các quyết định hợp lý và tham gia giải quyết được một số vấn đề của cá nhân, gia đình và cộng đồng bằng các hành vi, việc làm phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị.

3. Về phẩm chất

- Trung thực và có trách nhiệm công dân khi thực hiện Hiến pháp.

- Yêu nước, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10;

- Một số clip, hình ảnh, thông tin, tình huống, khẩu hiệu,... có nội dung liên quan tới bài học;

- Giấy A4, phiếu học tập, đồ dùng sắm vai;

- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng PowerPoint,... (nếu có điều kiện).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động: Mở đầu

a) **Mục tiêu.** Khai thác vốn sống, trải nghiệm và sự hiểu biết ban đầu của HS về chủ đề chế độ chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam để dẫn dắt vào bài học mới.

b) **Nội dung.** GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân GV yêu cầu HS chia sẻ sự hiểu biết của bản thân về chế độ chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay

c) **Sản phẩm.** Học sinh bước đầu thấy được những nội dung cơ bản Hiến pháp đề cập đến chế độ chính trị ở Việt Nam

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân GV yêu cầu HS chia sẻ sự hiểu biết của bản thân về chế độ chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay

Thực hiện nhiệm vụ

Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ và trả lời,

Báo cáo, thảo luận

- Giáo viên tổng hợp lại kết quả của từng học sinh,

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh

Gv nhấn mạnh:

Chế độ chính trị là một lĩnh vực quan trọng, quyết định sự tồn vong, phát triển của một quốc gia. Do vậy, những nội dung về chế độ chính trị thường được quy định trong rất nhiều văn bản pháp luật của mỗi quốc gia, trong đó có Hiến pháp - luật cơ bản của Nhà nước. Chế độ chính trị của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được quy định tại chương đầu tiên của Hiến pháp năm 2013 gồm các nội dung về chính thể, chủ quyền, lãnh thổ, bản chất và sự phân chia quyền lực chính trị của Nhà nước, tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị,... Bài học này sẽ giúp các em hiểu rõ hơn về chế độ chính trị của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam để từ đó có thái độ, hành vi đúng đắn, phù hợp lứa tuổi khi thực hiện nghĩa vụ công dân trong việc xây dựng và phát triển nền chính trị nước nhà.

2. Hoạt động: Khám phá

Nội dung 1: Tìm hiểu nội dung: Hiến pháp 2013 về hình thức chính thể và chủ quyền, lãnh thổ của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

a) Mục tiêu. HS nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp về hình thức chính thể và chủ quyền, lãnh thổ của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b) Nội dung. GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, các nhóm cùng nhau tìm hiểu thông tin 1,2 sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi

1/ *Hiến pháp năm 2013 quy định chính thể của nước Việt Nam là gì?*

2/ *Chủ quyền và lãnh thổ của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Hiến pháp năm 2013 quy định như thế nào? Hãy nêu ví dụ thực hiện tốt quy định của Hiến pháp về chủ quyền, lãnh thổ*

c) Sản phẩm.

- HS giải thích được các câu hỏi mà phần thông tin đưa ra

1/ Hiến pháp năm 2013 quy định chính thể của nước Việt Nam là nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa.

2/ Hiến pháp năm 2013 quy định: Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời. Tổ quốc Việt Nam là thiêng liêng, bất khả xâm phạm. Mọi hành vi chống lại độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, chống lại sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đều bị nghiêm trị.

Ví dụ thực hiện tốt quy định của Hiến pháp về chủ quyền, lãnh thổ: Trình báo cơ quan công an khi phát hiện các hành vi xâm phạm chủ quyền, lãnh thổ quốc gia; từ chối xem, chia sẻ các thông tin tiêu cực, xâm phạm về chủ quyền, lãnh thổ quốc gia.

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, các nhóm cùng nhau tìm hiểu thông tin 1,2 sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi 1/ <i>Hiến pháp năm 2013 quy định chính thể của nước Việt Nam là gì?</i> 2/ <i>Chủ quyền và lãnh thổ của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Hiến pháp năm 2013 quy định như thế nào? Hãy nêu ví dụ thực hiện tốt quy định của Hiến pháp về chủ quyền, lãnh thổ</i> Thực hiện nhiệm vụ học tập - Học sinh đọc các thông tin, trao đổi trong nhóm để hoàn thành nội dung câu trả lời - Phân công thành viên làm nhiệm vụ báo cáo khi giáo viên	1. Hiến pháp 2013 về hình thức chính thể và chủ quyền, lãnh thổ của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Chính thể của nước Việt Nam là nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa. - Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời. Tổ

yêu cầu Báo cáo thảo luận - Giáo viên gọi một số học sinh đại diện các nhóm chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra - Các học sinh còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý. Kết luận, nhận định - Giáo viên nhận xét bài trả lời của các nhóm và tiến hành nhận xét Gv nhấn mạnh: Việc quy định chính thể, chủ quyền và lãnh thổ có vị trí quan trọng đặc biệt, khẳng định vai trò, vị thế nước ta trên tầm quốc tế cũng như định hướng cho toàn thể các hoạt động của nhà nước	quốc Việt Nam là thiêng liêng, bất khả xâm phạm. Mọi hành vi chống lại độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, chống lại sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đều bị nghiêm trị.
--	--

Nội dung 2: Tìm hiểu nội dung: Hiến pháp 2013 về bản chất nhà nước và tổ chức quyền lực chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

a) Mục tiêu. HS nêu được các đặc điểm của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b) Nội dung. GV yêu cầu HS làm việc nhóm, các nhóm cùng đọc các thông tin 1,2 sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi.

1/ *Bản chất của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Hiến pháp năm 2013 xác định là gì? Em hiểu bản chất đó như thế nào?*

2/ *Tổ chức quyền lực chính trị Việt Nam được Hiến pháp năm 2013 quy định thế nào? Em hãy nêu ví dụ việc thực hiện quyền lực nhà nước thể hiện đúng bản chất Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

c) Sản phẩm.

- HS trả lời được các câu hỏi đặt ra theo một số nội dung sau

1/ Bản chất của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Hiến pháp xác định là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức và hoạt động trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật. Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị có mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân và phục vụ cho lợi ích của nhân dân. Nhà nước bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân; thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện.

2/ Hiến pháp năm 2013 quy định nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam do nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Nhà nước quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Các tổ chức chính trị - xã hội tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội thông qua các hoạt động cụ thể của tổ chức.

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS làm việc nhóm, các nhóm cùng đọc các thông tin 1,2 sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi. 1/ <i>Bản chất của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Hiến pháp năm 2013 xác định là gì? Em hiểu bản chất đó như thế nào?</i> 2/ <i>Tổ chức quyền lực chính trị Việt Nam được Hiến pháp</i>	2. Nội dung của Hiến pháp 2013 về bản chất nhà nước và tổ chức quyền lực chính trị nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước

<i>năm 2013 quy định thế nào? Em hãy nêu ví dụ việc thực hiện quyền lực nhà nước thể hiện đúng bản chất Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh cùng nhau đọc thông tin và thảo luận. - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra cho nhóm mình Báo cáo thảo luận - Giáo viên yêu cầu từng nhóm tiến hành làm rõ nội dung của nhóm mình trước cả lớp - Các nhóm còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý. Kết luận, nhận định - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét - Giáo viên chốt kiến thức làm nổi bật quy định về bản chất và tổ chức quyền lực nhà nước Gv nhấn mạnh: Hiến pháp năm 2013 quy định nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam do nhân dân làm chủ. Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức và hoạt động trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật. Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị có mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân và phục vụ cho lợi ích của nhân dân. Nhà nước bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân; thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện.	pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức. Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.
---	---

Nội dung 3: Tìm hiểu nội dung: Quy định về đường lối đối ngoại của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

a) Mục tiêu. HS nêu được nội dung quy định về đường lối đối của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Hiến pháp năm 2013

b) Nội dung. GV yêu cầu HS làm việc nhóm, các nhóm cùng đọc các thông tin 1,2 sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi.

1/ Em hãy cho biết, hiện nay nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện đường lối đối ngoại như thế nào? Trong quá trình thực hiện đường lối đối ngoại đó, Việt Nam đã đạt được những thành tựu gì?

2/ Theo em, đường lối đối ngoại của Việt Nam hiện nay có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của đời sống xã hội và sự phát triển đất nước?

c) Sản phẩm.

- HS trả lời được các câu hỏi đặt ra theo một số nội dung sau

Đường lối đối ngoại của Việt Nam hiện nay: nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi; tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và điều ước

quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế vì lợi ích quốc gia, dân tộc, góp phần vào sự nghiệp hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

Thành tựu: Đến năm 2021, Việt Nam đã thiết lập được quan hệ ngoại giao với 189/193 nước thuộc tất cả các châu lục và có mối quan hệ tốt đẹp với tất cả các nước lớn, các Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc; có quan hệ đối tác chiến lược với 17 quốc gia (trong đó có 3 đối tác chiến lược toàn diện), 13 đối tác toàn diện.

Ý nghĩa: Đường lối đối ngoại của Việt Nam góp phần bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; góp phần mở rộng thị trường, thu hút được nhiều nguồn vốn, công nghệ, trí thức từ bên ngoài để phục vụ cho quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Đường lối đối ngoại của nước ta tạo điều kiện để phát triển đất nước và nâng cao chất lượng, phát triển đời sống xã hội một cách toàn diện.

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS làm việc nhóm, các nhóm cùng đọc các thông tin 1,2 sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi. 1/ Em hãy cho biết, hiện nay nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện đường lối đối ngoại như thế nào? Trong quá trình thực hiện đường lối đối ngoại đó, Việt Nam đã đạt được những thành tựu gì? 2/ Theo em, đường lối đối ngoại của Việt Nam hiện nay có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của đời sống xã hội và sự phát triển đất nước? Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh cùng nhau đọc thông tin và thảo luận. - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra cho nhóm mình Báo cáo thảo luận - Giáo viên yêu cầu từng nhóm tiến hành làm rõ nội dung của nhóm mình trước cả lớp - Các nhóm còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý. Kết luận, nhận định - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét - Giáo viên chốt kiến thức làm nổi bật những quy định của hiến pháp về đường lối đối ngoại của nước ta. Gv nhấn mạnh: Thành tựu: Đến năm 2021, Việt Nam đã thiết lập được quan hệ ngoại giao với 189/193 nước thuộc tất cả các châu lục và có mối quan hệ tốt đẹp với tất cả các nước lớn, các Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc; có quan hệ đối tác chiến lược với 17 quốc gia (trong đó có 3 đối tác chiến lược toàn diện), 13 đối tác toàn diện. Ý nghĩa: Đường lối đối ngoại của Việt Nam góp phần bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; góp phần mở rộng thị trường, thu hút được nhiều nguồn vốn, công nghệ, trí thức từ bên ngoài để phục vụ cho quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.	Dự kiến sản phẩm 3. Quy định về đường lối đối ngoại, Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca, Quốc khánh và Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. a. Quy định về đường lối đối ngoại Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi; tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế vì lợi ích quốc gia, dân tộc, góp phần vào sự nghiệp hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

Đường lối đối ngoại của nước ta tạo điều kiện để phát triển đất nước và nâng cao chất lượng, phát triển đời sống xã hội một cách toàn diện.	
---	--

Nội dung 3: Tìm hiểu nội dung: Quy định về Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca, Quốc khánh và Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

a) Mục tiêu. HS nêu được nội dung quy định về Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca, Quốc khánh và thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Hiến pháp năm 2013

b) Nội dung. GV yêu cầu HS làm việc nhóm, các nhóm cùng đọc các thông tin sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi.

Theo em, vì sao Hiến pháp có nội dung quy định về Quốc kì, Quốc ca, Quốc huy Quốc khánh, Thủ đô của đất nước?

c) Sản phẩm.

- HS trả lời được các câu hỏi đặt ra theo một số nội dung sau

Hiến pháp năm 2013 có nội dung quy định về Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca, Quốc khánh và Thủ đô vì đây là một trong những nội dung cơ bản, quan trọng gắn liền với chế độ chính trị của đất nước. Đồng thời, đây cũng là những nội dung thể hiện biểu tượng, đặc trưng của mỗi quốc gia trên thế giới.

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS làm việc nhóm, các nhóm cùng đọc các thông tin sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi. <i>Theo em, vì sao Hiến pháp có nội dung quy định về Quốc kì, Quốc ca, Quốc huy Quốc khánh, Thủ đô của đất nước?</i> Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh cùng nhau đọc thông tin và thảo luận. - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra cho nhóm mình Báo cáo thảo luận - Giáo viên yêu cầu từng nhóm tiến hành làm rõ nội dung của nhóm mình trước cả lớp - Các nhóm còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý. Kết luận, nhận định - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét - Giáo viên chốt kiến thức để học sinh hiểu được quy định về Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca, Quốc khánh và Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam Gv nhấn mạnh: Hiến pháp năm 2013 có nội dung quy định về Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca, Quốc khánh và Thủ đô vì đây là một trong những nội dung cơ bản, quan trọng gắn liền với chế độ chính trị của đất nước. Đồng thời, đây cũng là những nội dung thể hiện biểu tượng, đặc trưng của mỗi quốc gia trên thế giới.	3. Quy định về đường lối đối ngoại, Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca, Quốc khánh và Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. <i>b. Quy định về Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca, Quốc khánh và Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam</i> 1. Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hình chữ nhật, chiều rộng bằng hai phần ba chiều dài, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh. 2. Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hình tròn, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh, xung quanh có bông lúa, ở dưới có nửa bánh xe răng và dòng chữ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. 3. Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhạc và lời của bài Tiến quân ca. 4. Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là ngày Tuyên ngôn độc lập 2 tháng 9 năm 1945. 5. Thủ đô nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Hà Nội.

3. Hoạt động: Luyện tập

Câu 1. Em hãy cho biết các ý kiến sau đây đúng hay sai. Vì sao?

a) Mục tiêu. HS củng cố tri thức vừa khám phá về các nội dung quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị.

b) Nội dung. Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, đưa ra các ý kiến để lý giải cho từng trường hợp cụ thể

c) Sản phẩm.

- HS chỉ ra được ý kiến của bản thân và lý giải cho từng trường hợp cụ thể

a.Sai, vì Hiến pháp quy định tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, nhân dân có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội. Tuy nhiên, mọi hoạt động của nhân dân đều phải tuân thủ quy định của Hiến pháp và pháp luật, không được làm những việc trái quy định của Hiến pháp và pháp luật.

b.Đúng, vì chia sẻ những thông tin có nội dung sai lệch về chủ quyền lãnh thổ, quốc gia là hành vi sai trái, vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ đất nước. Không chia sẻ các thông tin có nội dung sai lệch về chủ quyền, lãnh thổ là một cách để thực hiện nghĩa vụ của bản thân đối với đất nước.

c.Đúng, vì mỗi người dân đều có hoàn cảnh riêng, trong đó có những đối tượng đặc biệt khó khăn, sinh sống ở địa bàn xa xôi, hiểm trở như: vùng núi, vùng biên giới, hải đảo. Do đó, Nhà nước cần quan tâm, tạo điều kiện để tất cả mọi người, đặc biệt là những người có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số có thể thuận lợi phát huy quyền làm chủ của bản thân đối với đất nước.

d.Sai, vì bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ quốc gia là trách nhiệm chung của Nhà nước và toàn xã hội.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân

Các học sinh cùng suy nghĩ và đưa ra ý kiến của bản thân về từng trường hợp cụ thể

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh cùng nhau làm việc theo theo cá nhân

- Ghi ý kiến của mình vào vở, có thể trao đổi cặp đôi cùng các bạn bên cạnh để hoàn thiện câu trả lời

Báo cáo, thảo luận

- Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát nhấn mạnh những việc làm mà công dân cần tham gia xây dựng và củng cố hệ thống chính trị.

Câu 2. Em có nhận xét gì về hành vi của mỗi nhân vật trong các trường hợp sau đây?

a) Mục tiêu. HS củng cố tri thức, rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống; Liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh thái độ, hành vi thực hiện nghĩa vụ của công dân trong việc góp phần xây dựng chế độ chính trị Việt Nam vững mạnh

b) Nội dung. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đánh giá hành vi của các nhân vật trong từng tình huống.

c) Sản phẩm.

- HS chỉ ra được

a. Hành vi của ông A là đúng, thực hiện tốt trách nhiệm của một cán bộ nhà nước đối với nhân dân. Đồng thời, hành vi này cũng góp phần phát huy sự tham gia của nhân dân vào việc quản lý nhà nước và xã hội.

b. Hành vi của anh H rất đáng bị phê phán bởi anh H đã chối bỏ quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội của bản thân, không thực hiện nghĩa vụ của mình đối với việc phát triển địa phương nói riêng và phát triển đất nước nói chung.

c. Hành vi của cán bộ xã B là sai trái, đáng bị phê phán bởi hành vi này đã thể hiện sự vô trách nhiệm của các cán bộ xã đối với hoạt động của cơ quan và đối với nhân dân.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đánh giá hành vi của các nhân vật trong từng tình huống.

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh cùng nhau làm việc theo theo cá nhân

Báo cáo thảo luận

- Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát

Câu 3. Xử lý tình huống

a) Mục tiêu. HS củng cố kiến thức đã học thông qua thực hành xử lý tình huống cụ thể có liên quan đến nội dung bài học để hiểu hơn về chế độ chính trị trong Hiến pháp 2013

b) Nội dung. HS thảo luận nhóm đôi, sau đó mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

c) Sản phẩm.

a. Ý tưởng của p là đúng và thiết thực, p nên giải thích cho các bạn hiểu bảo vệ chủ quyền biển, đảo của đất nước là trách nhiệm chung của tất cả mọi người. Những đóng góp của các thế hệ cha ông đi trước đối với sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biển, đảo dân tộc là niềm tự hào chung của cả dân tộc, những tư liệu về việc bảo vệ biển, đảo là tài liệu quý của quốc gia, mọi người đều có quyền được tham khảo, tìm hiểu. Do vậy, không nên giữ riêng các tư liệu mà nên gửi lên thư viện trường để làm tài liệu chung.

b. Em nên giải thích cho T hiểu các HS miền núi gặp phải rất nhiều vấn đề khó khăn trong cuộc sống hằng ngày (ăn, ở, mặc, đi lại,...), cơ hội, điều kiện học tập cũng khó khăn hơn các bạn miền xuôi nên cần được Nhà nước quan tâm, tạo điều kiện để có thể thực hiện quyền bình đẳng học tập.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, sau đó mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc cá nhân, cặp đôi
- Đưa ra ý kiến của bản thân để giải thích cho từng trường hợp cụ thể

Báo cáo kết quả và thảo luận

- Giáo viên gọi lần lượt mỗi cặp học sinh sẽ chia sẻ ý kiến của bản thân về một trường hợp, các hs khác có thể bổ sung

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

Giáo viên chốt kiến thức cơ bản trong từng trường hợp

4. Hoạt động: Vận dụng

Câu 1. Em hãy vẽ một bức tranh hoặc thiết kế một khẩu hiệu tuyên truyền người thân thực hiện tốt các quy định của Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị.

a) Mục tiêu. HS vận dụng những điều đã học vào thực tiễn cuộc sống với không gian mới, tình huống mới

b) Nội dung. Học sinh làm việc theo nhóm, cùng nhau suy nghĩ, lên ý tưởng để hoàn thành sản phẩm vẽ một bức tranh hoặc thiết kế một khẩu hiệu tuyên truyền người thân thực hiện tốt các quy định của Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị

c) Sản phẩm.

Bức tranh hoặc thiết kế một khẩu hiệu tuyên truyền người thân thực hiện tốt các quy định của Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

Học sinh làm việc theo nhóm, cùng nhau suy nghĩ, lên ý tưởng để hoàn thành sản phẩm về một bức tranh hoặc thiết kế một khẩu hiệu tuyên truyền người thân thực hiện tốt các quy định của Hiến pháp năm 2013 về chế độ chính trị

Thực hiện nhiệm vụ.

- Học sinh làm việc ở nhà, bài viết phải thể hiện rõ quan điểm của bản thân

Báo cáo thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian chia sẻ sản phẩm của nhóm

Kết luận, nhận định

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn về chế độ chính trị trong Hiến pháp 2013

Câu 2. Em hãy viết một bài luận về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo đối với nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chia sẻ sản phẩm với các bạn trong lớp..

a) Mục tiêu. HS vận dụng những điều đã học vào thực tiễn cuộc sống với không gian mới, tình huống mới

b) Nội dung. Học sinh làm việc cá nhân, viết về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo đối với nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chia sẻ sản phẩm với các bạn trong lớp. Bài viết có lấy ví dụ cụ thể để minh họa

c) Sản phẩm.

- Bài viết của học sinh, chỉ rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo đối với nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

Học sinh làm việc cá nhân, viết về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo đối với nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chia sẻ sản phẩm với các bạn trong lớp. Bài viết có lấy ví dụ cụ thể để minh họa

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh làm việc ở nhà, bài viết phải thể hiện rõ quan điểm của bản thân

Báo cáo thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian chia sẻ bài viết của mình
- Hoặc giáo viên yêu cầu học sinh chia sẻ bài viết của mình qua nhóm lớp để các học sinh khác cùng trao đổi

Kết luận, nhận định

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn về tầm quan trọng của biển, đảo đối với nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.